

Số: 223 /PGDĐT

Bảo Lạc, ngày 31 tháng 8 năm 2023

V/v Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo
dục mầm non năm học 2023-2024

Kính gửi: - Các trường mầm non và PTCS trên địa bàn huyện.
(Sau đây gọi chung là các đơn vị)

Căn cứ Quyết định số 972/QĐ-UBND ngày 07/8/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc Ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Cao Bằng;

Căn cứ Công văn số 1588/SGDĐT-MN&TH ngày 18/8/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non năm học 2023-2024.

Phòng Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) hướng dẫn các đơn vị thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non (GDMN) năm học 2023-2024, như sau:

I. NHIỆM VỤ CHUNG

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về GDMN; chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị nhà trường theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt, năng lực tự chủ, thực hiện tốt dân chủ cơ sở. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong công tác quản lý và nâng cao chất lượng hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

2. Củng cố, phát triển mạng lưới trường, lớp mầm non gắn với công tác rà soát sắp xếp, quy hoạch; tăng cường các giải pháp huy động trẻ nhà trẻ và mẫu giáo dưới 5 tuổi đến trường, lớp mầm non; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi (PCGDMNTNT).

3. Đẩy mạnh phát triển chương trình GDMN phù hợp với điều kiện của địa phương, của nhà trường, khả năng và nhu cầu của trẻ. Tiếp tục thực hiện các Chuyên đề, Chương trình đổi mới, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ em.

4. Đảm bảo các điều kiện thực hiện Chương trình GDMN: về số lượng giáo viên; nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ đối với cán bộ quản lý và giáo viên mầm non, bảo đảm đạt chuẩn về trình độ đào tạo, có phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực chuyên môn, nghiệp vụ vững vàng; đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi, tài liệu, học liệu mầm non đáp ứng yêu cầu đổi mới GDMN.

5. Thực hiện Chủ đề năm học “Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ em làm trung tâm” gắn kết với việc nâng cao chất lượng thực hiện Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025”.

II. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý giáo dục

1.1. Triển khai kịp thời, hiệu quả các văn bản, chính sách về GDMN, bảo đảm các điều kiện để thực hiện Chương trình GDMN

- Thực hiện nghiêm túc các quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật và văn bản chỉ đạo về GDMN. Thực hiện đúng quy định, hiệu quả các chính sách phát triển GDMN theo quy định¹. Tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư cho phát triển GDMN; ưu tiên, lồng ghép các nguồn lực các Chương trình, đầu tư xây dựng các hạng mục công trình, mua sắm bổ sung trang thiết bị, đồ chơi, đồ dùng dạy học, tài liệu học liệu nâng chất lượng thực hiện Chương trình GDMN, chuẩn bị các điều kiện để thực hiện Chương trình GDMN mới; củng cố, duy trì và nâng cao chất lượng PCGDMNTNT, chuẩn bị các điều kiện hướng đến phổ cập GDMN trẻ em mẫu giáo ở những nơi có điều kiện; phát triển GDMN cho trẻ em dưới 5 tuổi.

- Tiếp tục rà soát, nghiên cứu các văn bản quy phạm pháp luật theo chức năng quản lý nhà nước của các cấp để xây dựng, ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành các kế hoạch, nhiệm vụ, đề án, chương trình để cụ thể hoá các chủ trương, định hướng phát triển GDMN theo từng năm và cho cả giai đoạn, bảo đảm tính hiệu quả, khả thi với điều kiện, bối cảnh của địa phương để hoàn thành các mục tiêu và nhiệm vụ của năm học và giai đoạn.

1.2. Đổi mới công tác quản lý

- Tiếp tục đổi mới công tác quản lý theo hướng phân cấp, phân quyền, tự chủ, dân chủ, công khai gắn với cơ chế giám sát và trách nhiệm giải trình.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số vào công tác quản lý, tổ chức các hoạt động trong các trường, lớp mầm non; tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm túc, kịp thời về việc chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong các trường mầm non.

1.3. Nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật đối với các trường mầm non

Tiếp tục đổi mới công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá đối với các trường, lớp mầm non theo hướng hiệu quả, đề cao vai trò giám sát, tư vấn, hỗ trợ, tránh hình thức gây áp lực cho giáo viên.

2. Rà soát, sắp xếp và phát triển hệ thống mạng lưới trường, lớp; tăng cường cơ sở vật chất; nâng cao chất lượng kiểm định và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia

¹ Quyết định số 1171/QĐ-UBND ngày 31/7/2019 của UBND tỉnh Ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Phát triển giáo dục mầm non giai đoạn 2019 - 2025” trên địa bàn tỉnh Cao Bằng; Công văn số 2937/UBND-VX ngày 26/11/2020 của UBND tỉnh về việc thực hiện một số chính sách theo Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ; Nghị quyết số 41/2023/NQ-HĐND ngày 13/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định các khoản thu, mức thu phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục ngoài học phí đối với các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Cao Bằng; Kế hoạch thực hiện Chương trình “Hỗ trợ phát triển giáo dục mầm non vùng khó khăn giai đoạn 2023 - 2030” trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

2.1. Tăng cường tham mưu công tác quy hoạch, bố trí quỹ đất để xây dựng trường, lớp mầm non; đẩy mạnh việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp, chính sách về huy động nguồn lực của xã hội đầu tư cho GDMN theo quy định.

2.2. Tiếp tục rà soát, sắp xếp mạng lưới trường, lớp mầm non²; tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương các phương án sắp xếp phù hợp với quy định của pháp luật và quy mô phát triển; tham mưu kế hoạch tách bậc mầm non trong trường phổ thông cơ sở Sơn Lập thành trường mầm non Sơn Lập khi đủ điều kiện.

2.3. Tăng cường các nguồn lực đầu tư cho GDMN

- Đẩy mạnh việc thực hiện các chính sách đầu tư, xã hội hoá phát triển GDMN theo quy định của Chính phủ, của tỉnh, của huyện; khai thác hiệu quả nguồn lực từ các Chương trình mục tiêu quốc gia, Chương trình Hỗ trợ phát triển GDMN vùng khó khăn giai đoạn 2022-2030, ưu tiên đầu tư cho cấp học mầm non. Trong đó: tập trung đầu tư cho các trường mầm non công lập ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

- Ưu tiên đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu bảo đảm điều kiện thực hiện Chương trình GDMN; đáp ứng yêu cầu duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục; tiếp tục cải tạo, nâng cấp trường lớp, cơ sở vật chất đáp ứng tiêu chuẩn hiện hành. Tiếp tục lồng ghép có hiệu quả các nguồn vốn, nâng cao tỉ lệ phòng học kiên cố, thay thế phòng học tạm/nhờ/mượn. Tham mưu lãnh đạo bố trí kinh phí và huy động nguồn lực để mua sắm bổ sung các đồ dùng, đồ chơi, thiết bị, tài liệu, học liệu để thực hiện Chương trình GDMN theo yêu cầu chuẩn hoá và hiện đại.

2.4. Tiếp tục thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và kiểm tra công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với các trường mầm non; tham mưu, có kế hoạch, phối hợp các nguồn lực để đầu tư xây dựng mới và bảo đảm các tiêu chí duy trì chất lượng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia theo quy định của Bộ GD&ĐT.

3. Củng cố, nâng cao chất lượng PCGDMNTNT; tiến tới phổ cập giáo dục cho trẻ mẫu giáo

3.1. Thực hiện công tác kiểm tra, thẩm định, công nhận đạt chuẩn PCGDMNTNT bảo đảm quy trình, hiệu quả: Tiếp tục chỉ đạo thực hiện Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ GD&ĐT quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

3.2. Tiếp tục rà soát, bổ sung các điều kiện đội ngũ và cơ sở vật chất bảo đảm để thực hiện duy trì và nâng cao chất lượng PCGDMNTNT. Các địa

² Công văn số 3712/BGDĐT-CSVC ngày 24/8/2018 của Bộ GD&ĐT về V/v hướng dẫn thực hiện rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông; Kế hoạch số 3831/KH-UBND ngày 22/11/2018 của UBND tỉnh về thực hiện Đề án sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc hệ thống hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

phương có điều kiện xây dựng và tham mưu chính quyền địa phương kế hoạch triển khai công tác phổ cập giáo dục cho trẻ mẫu giáo.

3.3. Thực hiện chế độ báo cáo kết quả thực hiện PCGDMNTNT theo quy định; thực hiện tốt công tác phối hợp điều tra, xử lý, cập nhật số liệu vào phần mềm phổ cập giáo dục, xóa mù chữ bảo đảm đầy đủ, kịp thời, chính xác.

4. Nâng cao chất lượng hoạt động, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ

4.1. Chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh; bảo đảm an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ em

- Các trường mầm non triển khai nhiệm vụ năm học 2023-2024 sẵn sàng chủ động, linh hoạt nếu xảy ra tình hình thiên tai, dịch bệnh.

- Xây dựng kế hoạch và thực hiện nghiêm túc quy định về việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích và phòng, chống bạo hành trẻ em trong các trường mầm non; chú trọng công tác tự kiểm tra, đánh giá các tiêu chuẩn về an toàn nhằm phát hiện sớm và có biện pháp khắc phục kịp thời các yếu tố nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ, quan tâm thực hiện kết luận kiểm tra và đề xuất xử lý theo quy định của pháp luật đối với các tổ chức và cá nhân để xảy ra mất an toàn đối với trẻ.

4.2. Đổi mới hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN

- Các trường mầm non thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe: Thực hiện tốt công tác y tế trường học theo quy định, bảo đảm 100% trẻ đến trường được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới; phối hợp với trạm y tế các xã, thị trấn thực hiện tốt các biện pháp theo dõi, chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch bệnh, phòng chống suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì cho trẻ em trong các trường, lớp mầm non.

- Các trường mầm non thực hiện nghiêm túc công tác nuôi dưỡng và đảm bảo an toàn cho trẻ em tại đơn vị³: phối hợp với ngành y tế bảo đảm an toàn thực phẩm trong các trường mầm non theo quy định; số bữa ăn đáp ứng nhu cầu khuyến nghị, phân bố bữa ăn phù hợp với từng độ tuổi, tình trạng dinh dưỡng của trẻ em, thời gian tổ chức ăn cho trẻ thực hiện theo lịch sinh hoạt hằng ngày bảo đảm đúng quy định tại Chương trình GDMN; không thực hiện hợp đồng dịch vụ cung cấp suất ăn cho trẻ em tại các trường mầm non. Tăng cường công tác kiểm tra và sự tham gia giám sát của Ban đại diện cha mẹ trẻ em trong việc bảo đảm chất lượng bữa ăn và an toàn thực phẩm, kịp thời chấn chỉnh, xử lý những sai phạm trong công tác nuôi dưỡng cho trẻ tại các trường mầm non.

- Các trường mầm non thực hiện đẩy mạnh giáo dục trẻ kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân, tự phục vụ, tự bảo vệ chăm sóc sức khỏe; lồng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe, phòng, chống tai nạn thương tích trong thực hiện

³ Công văn số 400/SGDDĐT-MN&TH ngày 10/3/2023 của Sở GD&ĐT về việc chỉ đạo công tác nuôi dưỡng và đảm bảo an toàn cho trẻ em tại cơ sở giáo dục mầm non.

chế độ sinh hoạt hằng ngày phù hợp với điều kiện thực tế; phối hợp chế độ dinh dưỡng và vận động phù hợp đối với trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân - béo phì.

- Các trường mầm non thực hiện đổi mới hoạt động giáo dục:

+ Tập trung các giải pháp thực hiện Chủ đề “Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ em làm trung tâm” phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị và chủ động, linh hoạt, sáng tạo gắn kết các tiêu chí của Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm, giai đoạn 2021-2025⁴” trong thực hiện Chủ đề.

+ Tăng cường nâng cao năng lực phát triển Chương trình giáo dục nhà trường trên cơ sở Chương trình mầm non do Bộ GD&ĐT ban hành nhằm nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em; phát huy tính chủ động của các trường mầm non trong liên kết với các tổ chức, cá nhân và gia đình của trẻ em để tổ chức các hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện của địa phương theo quy định của pháp luật.

+ Tăng cường hướng dẫn, hỗ trợ các lớp thực hiện và phát triển Chương trình GDMN ở điểm lẻ vùng đặc biệt khó khăn.

+ Có giải pháp bảo đảm chất lượng giáo dục công bằng, hoà nhập, các trường mầm non tiếp tục triển khai thực hiện giáo dục hòa nhập có chất lượng đối với trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt. Nâng cao hơn nữa việc truyền thông về giáo dục trẻ khuyết tật, bảo đảm chính sách cho trẻ khuyết tật và các giáo viên dạy lớp có trẻ khuyết tật học hoà nhập.

+ Xây dựng và nhân rộng các mô hình phối hợp giữa nhà trường với gia đình, đoàn thể, tổ chức xã hội; tiếp tục thực hiện hiệu quả các hoạt động chuẩn bị cho trẻ 5 tuổi sẵn sàng vào học lớp một đáp ứng yêu cầu liên thông với Chương trình lớp Một phổ thông. Tiếp tục triển khai Chương trình “Tôi yêu Việt Nam” trong cấp học MN giai đoạn 2020-2024; đẩy mạnh giáo dục kỹ năng sống xanh, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu trong các trường mầm non gắn với thực hiện Chiến lược Quốc gia tăng trưởng xanh của Bộ GD&ĐT.

+ Tổ chức tập huấn, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục quyền con người nhằm tạo sự chuyển biến trong nhận thức của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên về tầm quan trọng, ý thức bảo vệ quyền của trẻ em; tôn trọng nhân phẩm, các quyền và tự do của người khác và của trẻ em, góp phần bảo đảm quyền con người, quyền trẻ em trong các trường mầm non.

+ Tiếp tục triển khai giai đoạn 2 Đề án "Tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non, học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số", chú ý khai thác các yếu tố văn hoá, ngôn ngữ mẹ đẻ của trẻ nhằm hỗ trợ tốt nhất cho sự phát triển của trẻ.

+ Ứng dụng các phương pháp giáo dục tiên tiến phù hợp với điều kiện của địa phương, của nhà trường trong nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

⁴ Kế hoạch số 74/KH-SGD&ĐT ngày 02/8/2021 của Sở GD&ĐT về thực hiện Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm, giai đoạn 2021-2025

5. Nâng cao chất lượng, chuẩn hoá đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non đáp ứng yêu cầu đổi mới

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 15/5/2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo. Triển khai thực hiện hiệu quả nội dung nâng cao năng lực chuyên môn cho cán bộ quản lý và giáo viên đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; đổi mới nội dung và phương thức bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình GDMN. Chú trọng bồi dưỡng nâng cao chất lượng giáo viên, hỗ trợ giáo viên sử dụng tiếng mẹ đẻ của trẻ trong chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Tiếp tục thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn của giáo viên theo quy định tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP và của tỉnh⁵; tiếp tục thực hiện việc đánh giá đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên theo quy định. Thực hiện bồi dưỡng thường xuyên đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên ở các trường, lớp mầm non.

- Tham mưu các giải pháp phù hợp, kịp thời để bảo đảm đủ về số lượng, bố trí bảo đảm tối thiểu 02 giáo viên/lớp, bảo đảm đạt chuẩn về trình độ đào tạo, phát triển chuyên môn, nghiệp vụ vững vàng trong tổ chức hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em theo Chương trình GDMN. Chủ động đổi mới phương pháp giáo dục trẻ em, linh hoạt thực hiện các hoạt động giáo dục, điều chỉnh phù hợp, đáp ứng được các nhu cầu, khả năng khác nhau của trẻ em và điều kiện thực tiễn của trường, lớp.

- Đổi mới hoạt động sinh hoạt chuyên môn đáp ứng yêu cầu nâng cao năng lực đội ngũ về phát triển chương trình giáo dục của nhà trường, chia sẻ, hỗ trợ giữa cán bộ quản lý với giáo viên và giữa giáo viên với giáo viên trong xây dựng kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em, phù hợp với điều kiện thực tiễn của trường, lớp và văn hoá địa phương.

6. Đẩy mạnh công tác xã hội hoá và hội nhập quốc tế

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019-2025⁶.

- Đẩy mạnh và tranh thủ các nguồn đầu tư, tài trợ từ các tổ chức, cá nhân; thực hiện hiệu quả phối hợp với đoàn thể, tổ chức xã hội để hợp tác, liên kết hỗ trợ công nghệ, kiến thức quản lý, chuyên môn, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, áp dụng các mô hình, phương pháp giáo dục tiên tiến vận dụng phù hợp với điều kiện địa phương để phát triển Chương trình đổi mới với các trường mầm non.

- Tăng cường công tác quản lý, rà soát, đánh giá, hướng dẫn, hỗ trợ các lớp mầm non thực hiện Chương trình tích hợp theo quy định. Hướng dẫn các

⁵ Kế hoạch số 4624/KH-UBND ngày 31/12/2019 của UBND tỉnh về Đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục mầm non giai đoạn 2019-2025 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

⁶ Kế hoạch số 772/KH-UBND ngày 30/3/2020 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 04/6/2019 của Chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư cho phát triển giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2020-2025

trường mầm non nghiên cứu, áp dụng mô hình, phương pháp giáo dục tiên tiến của các đơn vị bạn để phát triển chương trình trong trường mầm non, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ trong trường mầm non; đẩy mạnh hợp tác, chia sẻ kinh nghiệm hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em giữa các trường mầm non trong và ngoài tỉnh.

7. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025⁷, cụ thể:

- Đổi mới mạnh mẽ phương thức quản lý, ứng dụng nền tảng số phục vụ quản trị các trường mầm non; khai thác hiệu quả môi trường số trở thành thiết yếu trong tổ chức các hoạt động giáo dục đối với các trường mầm non.

- Huy động các nguồn lực tham gia để tăng cường các điều kiện đảm bảo triển khai ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong các trường mầm non; đầu tư, xây dựng hạ tầng số (phòng học thông minh, phòng học kết nối, thiết bị số...) tạo điều kiện hỗ trợ giáo viên trong việc tham gia các khoá tập huấn, bồi dưỡng trên nền tảng số, trang bị thiết bị số sẵn sàng hỗ trợ giáo viên trong thiết kế giáo án điện tử, số hoá tài liệu, học liệu và các nội dung giáo dục, hướng dẫn, hỗ trợ cán bộ quản lý, giáo viên, cha mẹ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

- Phát triển kho học liệu số, học liệu mở chia sẻ dùng chung trong cấp học GDMN; tiếp tục hoàn thiện danh sách tài liệu, học liệu số phục vụ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em trong GDMN.

- Nâng cao năng lực đội ngũ ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho trẻ em, trong đó đặc biệt lưu ý công tác bồi dưỡng năng lực số hoá tài liệu, học liệu và nội dung giáo dục, khả năng chủ động tham gia các khoá bồi dưỡng, tập huấn online của giáo viên; đổi mới hoạt động sinh hoạt chuyên môn về việc sử dụng được các phần mềm ứng dụng cơ bản trong nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em và quản lý nhóm, lớp.

8. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục mầm non

- Chủ động thông tin, truyền thông về các chủ trương, quy định, chính sách mới của ngành, địa phương, đặc biệt về Chương trình hỗ trợ phát triển GDMN vùng khó khăn giai đoạn 2023-2030; tăng cường truyền thông, tôn vinh các tấm gương điển hình, tiêu biểu có nhiều đóng góp phát triển GDMN.

- Đẩy mạnh truyền thông về chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em trong các trường mầm non; đa dạng các kênh truyền thông, lồng ghép các hình thức và phương tiện truyền thông đảm bảo hiệu quả, phù hợp, có sức lan toả sâu rộng nhằm thúc đẩy công tác phối hợp giữa các trường mầm non với gia đình và đoàn thể, tổ chức xã hội ngoài nhà trường cùng chăm lo phát triển GDMN.

⁷ Kế hoạch số 2222/KH-UBND ngày 24/8/2022 của UBND tỉnh về Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng; Kế hoạch số 96a/KH-SGDĐT ngày 09/9/2022 của Sở GD&ĐT về Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030

- Truyền thông về việc đổi mới Chương trình GDMN, mục đích, nội dung của Chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi để các tổ chức, cá nhân nhận thức đầy đủ, thực hiện tốt công tác phối hợp giữa các trường mầm non với gia đình, tổ chức xã hội ngoài nhà trường để nâng cao chất lượng GDMN của địa phương.

Trên đây là hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDMN năm học 2023-2024, căn cứ vào nhiệm vụ năm học, điều kiện và tình hình thực tiễn của địa phương các đơn vị xây dựng kế hoạch thực hiện và tổ chức các hội thi, chuyên đề của cô và trẻ phù hợp tình hình thực tế tại địa phương. Trong quá trình triển khai, thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các đơn vị phản ánh về phòng GD&ĐT (chuyên môn MN) để kịp thời giải quyết./.

Nơi nhận:

- Phòng MN&TH, Sở GD&ĐT (b/c);
- Lãnh đạo Phòng;
- Các trường MN (để th/h);
- Lưu: VT, CMMN.

TRƯỞNG PHÒNG

Lục Thanh Hồng